TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2023/HS-ST
Ngày 28 tháng 2 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đoàn Thị Minh Huệ

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Viết Vĩnh

2. Ông Nguyễn Thái Học

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Giáp – Thư ký Toà án nhân dân huyện P, Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Lưu Nguyên Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 2 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 16/2023/HSST ngày 18/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST - HS ngày 13/2/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NÔNG MẠNH T,** Tên gọi khác: không; Sinh ngày 07 tháng 3 năm 1989, tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: xóm V, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nông Văn S, sinh năm 1965; Con bà: Đào Thị T, sinh năm 1967; Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án: 03:

+ Tại bản án HSST số 48 ngày 23/5/2014, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Thịnh 12 tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/01/2015.

+ Tại bản án HSST số 32 ngày 09/6/2016, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Thịnh 42 tháng tù về tội "Cướp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/10/2018.

+ Tại bản án HSST số 96 ngày 15/9/2020, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Thịnh 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/11/2021.

- Tiền sự: 0.

- Nhân thân: Ngày 30/7/2015, Công an huyện P xử phạt vi phạm hành chính - hình thức Cảnh cáo về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo Thịnh bị bắt tạm giam từ ngày 24/10/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Chùa Khánh L (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình N (Tên gọi khác: Thích Chúc T), sinh năm 1981 – trụ trì chùa Khánh L.

Nơi đăng ký HKTT: xóm C, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi ở hiện nay: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Nông Văn S, sinh 1965 (có mặt)

Địa chỉ: Xóm V, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Người làm chứng:

Ông Trần Phú V (Tên gọi khác Thánh H), sinh năm 1994 (vắng mặt)

Nơi ĐKHKTT: Thôn P, xã N, huyện M, tỉnh N.

Chỗ ở hiện nay: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

NÔNG MẠNH T là người nghiện chất ma túy. Khoảng 12 giờ ngày 20/10/2022, Thịnh mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS: 20G1-409.09 của bố là ông Nông Văn S để đi mua ma túy sử dụng cho bản thân, do không có tiền nên trên đường đi Thịnh nảy sinh ý định xem có nhà dân nào sơ hở trong quản lý tài sản thì trộm cắp. Khi điều khiển xe đi đến cổng chùa Khánh L thuộc Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên thì Thịnh nảy sinh ý định vào

chùa trộm cắp tài sản. Thịnh dựng xe máy ở cổng chính chùa Khánh L rồi đi bộ vào bên trong tìm tài sản trộm cắp, Thịnh nhìn thấy hòm công đức làm bằng nhôm kính trong suốt bên trong nhà thờ Mẫu có nhiều tiền lẻ để ở cạnh bàn thờ chính nên Thịnh đi ra ngoài lấy một nửa viên gạch màu nâu đỏ cầm trên tay phải đi vào bên trong dùng gạch đập mạnh vào mặt trước kính hòm công đức khiến cạnh kính bên trái hòm bật ra, Thịnh đặt 1/2 viên gạch trên mặt phản gỗ cạnh hòm và dùng tay trái cậy bật vỡ kính rồi dùng tay phải vào bên trong lấy toàn bộ số tiền đút vào túi áo bên phải đang mặc. Sau đó, Thịnh đi ra điều khiển xe đi đến khu vực đường Quốc lộ 3 thuộc phường Trung Thành, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên thì dừng lại ở rìa đường đếm số tiền vừa trộm cắp được 540.000 đồng gồm các mệnh giá tiền 1.000, 2.000, 5.000, 10.000, 20.000 và 50.000 đồng. Thịnh sử dụng số tiền này mua ma túy và sử dụng hết.

Sau khi phát hiện hòm công đức bị cậy phá, ngày 22/10/2022 ông Trần Phú Vinh phó trụ trì chùa Khánh L đã trình báo sự việc đến Công an xã T, huyện P đề nghị giải quyết, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P để điều tra theo thẩm quyền. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành khám nghiện hiện trường thu giữ thu giữ 01 mảnh kính hòm công đức bị vỡ và 01 phần của viên gạch bị vỡ, thu thập dữ liệu camera an ninh tại khu vực đền Mẫu. Ngày 23/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập mở video hình ảnh Camera an ninh tại chùa Khánh L và xác định người phá hòm công đức để trộm cắp tài sản là NÔNG MẠNH T. Triệu tập Thịnh đến làm việc, Thịnh khai nhận hành vi trộm cắp tiền trong hòm công đức của chùa Khánh L như đã nêu trên, đồng thời giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra trang phục gồm mũ bảo hiểm, quần áo, khẩu trang, giầy và xe mô tô 20G1-409.09 Thịnh sử dụng khi phá, trộm cắp tiền trong hòm công đức của chùa Khánh L.

Ngày 28/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện P đã yêu cầu định giá tài sản đối với thiệt hại của phần cánh cửa kính của hòm công đức Thịnh phá hỏng để lấy tiền bên trong hòm. Tại bản kết luận định giá tài sản số 105/KL-HĐĐGTS ngày 04/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện P kết luận giá trị thiệt hại của 01 chiếc tủ kính có khung làm bằng kim loại, kích thước (1,06 x 0,44 x 0,24)m đã qua sử dụng, bị cậy phá vỡ một vùng kính và viền khung kim loại trong diện kích thước (0,36 x 0,39)m tại phần cánh cửa tủ, phần tấm kính, khung nhôm và bản lề phần cánh bị cậy phá đã hỏng cần sửa chữa thay mới, các bộ phận chi tiết khác không bị hư hỏng vẫn sử dụng bình thường có giá 420.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, NÔNG MẠNH T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên, lời khai của Thịnh là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được như: đơn trình báo của người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, hình ảnh camera an ninh, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản, lời khai của người bị hại, người làm

chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 đĩa DVD lưu trữ video trích xuất camera an ninh lắp đặt tại nhà thờ mẫu chùa Khánh L niêm phong trong bì thư ký hiệu "ĐV" được lưu giữ trong hồ sơ vụ án; 01 mũ bảo hiểm nửa đầu màu vàng, phía sau mũ in chữ màu đen "Thế giới di động G7 Mobile"; 01 áo khoác dài tay màu đỏ, có mũ viền mũ in chữ màu trắng "AOSOHOH"; 01 khẩu trang y tế màu trắng viền khẩu trang in chữ "HT.MASK"; 01 quần vải màu đen loại quần dài, dọc hai ống có sọc màu ghi xám; 01 đôi giày màu trắng xám niêm phong trong hộp giấy ký hiệu T1; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc BKS 20G1-409.09, số khung 3909HY197270, số máy JA39E0197315 do Thịnh giao nộp; 01 mảnh kính vỡ được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu K; 01 mảnh gạch vỡ được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3-2034270 đang ở kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện P chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: gia đình bị cáo NÔNG MẠNH T đã bồi thường cho chùa Khánh L số tiền 540.000 đồng và không yêu cầu Thịnh phải hoàn trả số tiền này; ông Nguyễn Đình N (tên gọi khác: Thích Chúc T) là trụ trì - đại diện hợp pháp của chùa Khánh L không yêu cầu Thịnh phải bồi thường 420.000 đồng tiền sửa chữa hòm công đức tại đền Mẫu do Thịnh phá hỏng để trộm cắp tiền.

Bản cáo trạng số 29/CT- VKSPB, ngày 13/01/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố NÔNG MẠNH T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 và tội "cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo NÔNG MẠNH T phạm tội "Trộm cắp tài sản" và tội "cố ý làm hư hỏng tài sản".

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với tội Trộm cắp tài sản xử phạt bị cáo NÔNG MẠNH T từ 18 đến 24 tháng tù.

Áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 178; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với tội cố ý làm hư hỏng tài sản xử phạt bị cáo NÔNG MẠNH T từ 15 đến 18 tháng tù.

Áp dụng Điều 55 BLHS năm 2015 để tổng hợp hình phạt.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

Lưu giữ trong hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD lưu trữ video trích xuất camera an ninh lắp đặt tại nhà thờ mẫu chùa Khánh L niêm phong trong bì thư ký hiệu "ĐV".

Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm nửa đầu màu vàng, phía sau mũ in chữ màu đen "Thế giới di động G7 Mobile"; 01 áo khoác dài tay màu đỏ, có mũ viền mũ in chữ màu trắng "AOSOHOH"; 01 khẩu trang y tế màu trắng viền khẩu trang in chữ "HT.MASK"; 01 quần vải màu đen loại quần dài, dọc hai ống có sọc màu ghi xám; 01 đôi giày màu trắng xám niêm phong trong hộp giấy ký hiệu T1; 01 mảnh kính vỡ được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu K; 01 mảnh gạch vỡ được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3-2034270

Trả lại: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc BKS 20G1-409.09, số khung 3909HY197270, số máy JA39E0197315 cho ông Nông Văn S là chủ tài sản quản lý và sử dụng.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện theo pháp luật của chùa Khánh L không yêu cầu Thịnh phải bồi thường tài sản thiệt hại số tiền là 420.000 đồng nên không xem xét giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Thịnh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Thông báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì. Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra Công an huyện P, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại,

người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; người làm chứng, Biên bản ghi lời khai, Biên bản xác định hiện trường, Biên bản kiểm tra nội dung đĩa DVD, kết luận định giá tài sản và các vật chứng khác có trong hồ sơ của vụ án, do đó có đủ căn cứ để khẳng định:

Hồi 12 giờ 00 phút ngày 20/10/2022, tại chùa Khánh L địa chỉ tại Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, lợi dụng sự sơ hở NÔNG MẠNH T đã có hành vi phá hòm công đức tại đền Mẫu trong chùa để trộm cắp số tiền 540.000 đồng và gây thiệt hại, hư hỏng hòm công đức có giá trị là 420.000 đồng. Tuy giá trị tài sản trộm cắp và tài sản bị thiệt hại, hư hỏng dưới mức định lượng tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng Thịnh đã có 03 tiền án về các tội "Hủy hoại tài sản", "Cướp tài sản" và "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích, nên hành vi phạm tội lần này của Thịnh đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự và tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" quy định tại khoản 1, Điều 178 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

Nội dung khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

b, Đã bị kết án về tội này ... chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

..."

Nội dung khoản 1, Điều 178 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá ... dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

b) Đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

.....

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội đối với hai tội này của bị cáo đều xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trị an tại địa phương nên hành vi này phải xét xử nghiêm bằng pháp luật hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy, bị cáo có nhân thân xấu, có 03 tiền án về các tội "Hủy hoại tài sản", "Cướp tài sản" và "Trộm cắp tài sản" đều chưa được xóa án tích, tuy nhiên lần kết án này của bị cáo đã sử dụng vào tình tiết định khung nên không được coi là tình tiết tăng nặng TNHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, cả hai tội đều gây thiệt hại không lớn, vì vậy bị cáo được hưởng tình các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với tội trộm cắp tài sản gia đình của bị cáo đã khắc phục hậu quả cho bị cáo vì vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, cần có một mức án tương xứng với hành vi, tính chất, mức độ tội phạm mà bị cáo gây ra, cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục cải tạo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và xác minh lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng gì, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 540.000 đồng, gia đình bị cáo NÔNG MẠNH T đã bồi thường cho chùa Khánh L và không yêu cầu Thịnh phải hoàn trả.

Đối với số tiền 420.000 đồng trị giá tài sản bị phá hỏng, đại diện hợp pháp của chùa Khánh L là ông Nguyễn Đình N (tên gọi khác: Thích Chúc T) không yêu cầu Thịnh phải bồi thường.

Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề để giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Lưu giữ trong hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD lưu trữ video trích xuất camera an ninh lắp đặt tại nhà thờ mẫu chùa Khánh L niêm phong trong bì thư ký hiệu "ĐV".

Đối với: 01 mũ bảo hiểm nửa đầu màu vàng, phía sau mũ in chữ màu đen "Thế giới di động G7 Mobile"; 01 áo khoác dài tay màu đỏ, có mũ viền mũ in chữ màu trắng "AOSOHOH"; 01 khẩu trang y tế màu trắng viền khẩu trang in chữ "HT.MASK"; 01 quần vải màu đen loại quần dài, dọc hai ống có sọc màu ghi xám; 01 đôi giày màu trắng xám niêm phong trong hộp giấy ký hiệu T1; 01 mảnh kính vỡ được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu K; 01 mảnh gạch vỡ được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3-2034270 đều là công cụ, phương tiện phạm tội và có dấu vết tội phạm, không còn giá trị sử dụng vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc BKS 20G1-409.09, số khung 3909HY197270, số máy JA39E0197315. Tại phiên tòa ông Nông Văn S trình bày, đó là tài sản của ông, ông không biết Thịnh mượn để đi trộm cắp tài sản. Vì vậy cần trả lại tài sản cho ông Sinh quản lý và sử dụng.

[8]. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt chính, hình phạt bổ sung, biện pháp cải tạo đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo NÔNG MẠNH T phải chịu án phí HSST sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- điểm b, khoản 1, Điều 173, điểm h, b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với tội Trộm cắp tài sản;

- điểm b, khoản 1, Điều 178, điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với tội Cố ý làm hư hỏng tài sản;

- Điều 55, Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 2 Điều 136; Điều 106, Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo NÔNG MẠNH T phạm tội "Trộm cắp tài sản" và "Cố ý làm hư hỏng tài sản"

2. Về hình phạt chính: Xử phạt

NÔNG MẠNH T **18** (Mười tám) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, **15** (Mười lăm) tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản. Tổng hợp hình phạt chung NÔNG MẠNH T phải chấp hành là **33** (Ba mươi ba) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 24/10/2022.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án;

Phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Lưu giữ trong hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD lưu trữ video trích xuất camera an ninh lắp đặt tại nhà thờ mẫu chùa Khánh L niêm phong trong bì thư ký hiệu "ĐV"

Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm nửa đầu màu vàng, phía sau mũ in chữ màu đen "Thế giới di động G7 Mobile", đã qua sử dụng; 01 áo khoác dài tay màu đỏ, có mũ viền mũ in chữ màu trắng "AOSOHOH" đã qua sử dụng; 01 khẩu trang y tế màu trắng viền khẩu trang in chữ "HT.MASK" đã qua sử dụng; 01 quần vải màu đen loại quần dài, dọc hai ống có sọc màu ghi xám đã qua sử dụng; 01 đôi giày màu trắng xám đã qua sử dụng niêm phong trong hộp giấy còn nguyên vẹn có dấu đỏ ký hiệu T1; 01 hộp giấy niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ kí hiệu K bên ngoài hộp ghi 01 mảnh kính vỡ; 01 mảnh gạch vỡ được niêm phong trong túi niêm phong còn nguyên vẹn có dấu đỏ mã số PS3-2034270.

Trả lại: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc BKS 20G1-409.09, số khung 3909HY197270, số máy JA39E0197315 cho ông Nông Văn S;

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 3/2/2023 giữa Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Thái Nguyên*)

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo NÔNG MẠNH T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

6. Thông báo quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo NÔNG MẠNH T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nông Văn S có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án, bị hại ông Nguyễn Đình N vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Bị cáo; bị hại, NCQLNVLQ
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Minh Huệ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Minh Huệ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Bị cáo; bị hại
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Minh Huệ